

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **88/2018/HS-ST**

Ngày: 06/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Cúc.

Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Ca Tô ALi DS (CATO - ALIDS); Sinh ngày: 22/9/1980; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 492D đường HG, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 17 (lầu 2) đường TCC, Phường N, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ca Tô M (Cato M - đã chết) và bà Trương Thị T; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 18/4/2018.

Nhân thân: Ngày 31/7/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 71/2018/HS-ST).

(có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn C; Sinh năm: 1997; Trú tại: B1/7, khu phố 2, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Trần Ngọc P; Sinh năm: 1999; Thường trú: 165/6/8 đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1600/42/3 đường VVK, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Trần Thành N; Sinh năm: 1964; Trú tại: 304/70 đường PTH, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 10 phút ngày 18/4/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 phát hiện Ca Tô ALi DS và Nguyễn Văn C đứng trước cây xăng số 12 (địa chỉ 160 đường ĐNC, Phường M, Quận F) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi quần sau bên phải của DS 01 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể không màu (DS khai là ma túy đá đem đến cây xăng số 12 bán cho C). Ngoài ra, Công an còn thu giữ của DS01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung (số thuê bao 0907878400), 01 chiếc xe gắn máy biển số 54L3-9139 và số tiền 750.000 đồng. Sau đó đã giao DS, C cùng vật chứng nêu trên cho Công an Phường M, Quận F giải quyết.

Tiến hành khám xét nơi ở của Ca Tô ALi DS tại nhà trọ số 17 (lầu 2) đường TCC, Phường N, Quận E, Công an đã thu giữ trong phòng ngủ (trên gác lửng) của DS 01 bộ dụng cụ dùng để phân ma túy đá gồm: 02 cây kéo kẹp bằng kim loại, 01 cây kéo bằng kim loại cán nhựa màu đen, 01 cây giũa bằng kim loại, 06 túi nhựa, 01 ống nhựa cắt xéo đầu; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 02 ống thủy tinh, 01 bình gas màu đen, 01 hộp quẹt gas.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Ca Tô ALi DS khai: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 18/4/2018, sau khi nhận được điện thoại của Nguyễn Văn C hỏi mua 01 bịch ma túy đá giá 300.000 đồng, DS điều khiển xe gắn máy biển số 54L3-9139 đến điểm hẹn tại trước cây xăng số 12 thuộc Phường M, Quận F để bán bịch ma túy cho C, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, DS còn khai trước đó, khoảng 21 giờ cùng ngày, DS có bán cho C 01 bịch ma túy đá giá 150.000 đồng tại chân cầu HG, Phường E, Quận F. Về nguồn gốc ma túy, DS khai mua của một người tên T (không rõ lai lịch) ở khu vực Quận H (mỗi lần mua từ 1.400.000 đồng đến 1.600.000 đồng) rồi đem về phòng trọ tại số 17 (lầu 2) đường TCC, Phường N, Quận E phân ra từng bịch nhỏ để bán cho các con nghiện kiếm lời.

Trong lúc Cơ quan điều tra làm việc với Ca Tô ALi DS thì Trần Ngọc P gọi điện thoại cho DS kêu đem bịch ma túy đến cây xăng số 12 bán cho P, nên Cơ quan điều tra đã đưa P và Trần Ngọc G (người đi cùng P) về trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, P khai nhận trước đó (khoảng 22 giờ ngày 18/4/2018), P có gọi điện thoại cho DS hỏi mua bịch ma túy đá giá 200.000 đồng để cùng G sử dụng. DS đồng ý và hẹn giao ma túy tại cây xăng số 12. Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, P và G đến điểm hẹn tìm DS để mua bịch ma túy, nhưng chưa kịp gặp DS thì đã bị Công an phát hiện bắt giữ. Tính đến ngày bị bắt, P xác nhận đã mua ma

túy của DS tổng cộng 03 lần (mỗi lần đều là 01 bạch ma túy đá giá 200.000 đồng).

Qua điều tra, Nguyễn Văn C khai ngoài lần bị phát hiện bắt giữ, trước đó C đã nhiều lần mua ma túy của Ca Tô ALi DS (mỗi lần mua là 01 bạch ma túy giá từ 150.000 đồng đến 300.000 đồng) và lần gần nhất là khoảng 21 giờ ngày 18/4/2018, C có mua của DS 01 bạch ma túy đá giá 150.000 đồng tại chân cầu HG, Phường E, Quận F.

Tại Kết luận giám định số: 769/KLGD-H ngày 26 tháng 4 năm 2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn Phương (Điều tra viên), Dương Tấn Đức (người chứng kiến), Ca Tô ALi DS và hình dấu Công an Phường 13, Quận 6 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2893g (không phải hai tám chín ba gam), loại Methamphetamine.

Đối với Nguyễn Văn C, Trần Ngọc P, Trần Ngọc G do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an Quận 6 đã thông báo về địa phương để xử lý hành chính. Còn người tên T bán ma túy cho Ca Tô ALi DS, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 84/CT-VKS-Q6 ngày 22 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ca Tô ALi DS về tội « Mua bán trái phép chất ma túy » theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Ca Tô ALi DS khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy tổng hợp (ma túy đá) và bị Công an phát hiện bắt quả tang như bản cáo trạng nêu. Ngoài ra, bị cáo khai vào khoảng 23 giờ ngày 18/4/2018, bị cáo đem bạch ma túy đá giá 300.000 đồng đến điểm hẹn tại cây xăng số 12 (địa chỉ 160 đường ĐNC, Phường M, Quận F) để bán cho Nguyễn Văn C thì bị phát hiện bắt giữ. Tính đến ngày bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C 02 lần (lần đầu là 01 bạch ma túy đá giá 150.000 đồng vào lúc 21 giờ ngày 18/4/2018 tại chân cầu HG, Phường E, Quận F; lần hai là 01 bạch ma túy đá giá 300.000 đồng tại cây xăng số 12); bán ma túy cho Trần Ngọc P nhiều lần, mỗi lần là 01 bạch ma túy đá giá 200.000 đồng, nhưng bị cáo không nhớ cụ thể ngày nào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ phần quyết định truy tố bị cáo Ca Tô ALi DS về tội « Mua bán trái phép chất ma túy », nhưng truy tố về trường hợp « Phạm tội 02 lần trở lên » theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; rút phần quyết định truy tố bị cáo về trường hợp « Phạm tội đối với 02 người trở lên » theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Ca Tô ALi DS từ 08 năm đến 10 năm tù về tội « Mua bán trái phép chất ma túy » theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy biển số 54L3-9139, số khung RLHHC12149Y118945, số máy HC12E-1319815 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, sơn màu Xám Đen, dung tích 97); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu đen, số Imei: 352506/06/148229/5 và số tiền 750.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói có chứa ma túy đã được niêm phong bên ngoài có ghi vụ số: 769/2018, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang và Điều tra viên Nguyễn Minh Tấn; 01 bộ dụng cụ dùng để phân ma túy đá gồm: 02 cây kéo kẹp bằng kim loại, 01 cây kéo bằng kim loại cán nhựa màu đen, 01 cây giũa bằng kim loại, 06 túi nhựa, 01 ống nhựa cắt xéo đầu; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 02 ống thủy tinh, 01 bình gas màu đen, 01 hộp quẹt gas; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0907878400 (số seri: 8401161050241808).

Lời nói sau cùng, bị cáo Ca Tô ALi DS nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Ca Tô ALi DS tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của Nguyễn Văn C, Trần Ngọc P và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ca Tô ALi DS đã phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Ca Tô ALi DS đã mua bán chất ma túy ở thể rắn (loại Methamphetamine) có khối lượng 0,2893 gam, là phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Và bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Văn C, Trần Ngọc

P, là mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp « Phạm tội 02 lần trở lên » theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Ca Tô ALi DS không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Ca Tô ALi DS có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do háms lợi, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Ca Tô ALi DS là rất nghiêm trọng, bởi ma túy nói chung và Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo những mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Ca Tô ALi DS theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện, tiền mà bị cáo Ca Tô ALi DS dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu đen, số Imei: 352506/06/148229/5 và 750.000 đồng, Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 54L3-9139 thu giữ của bị cáo Ca Tô ALi DS, theo Kết luận giám định số: 5671/KLGD-X(Đ3) ngày 28/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phiếu trả lời xác minh số: 3401 ngày 08/6/2018 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe này có số khung RLHHC12149Y118945, số máy HC12E-1319815 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, sơn màu Xám Đen, dung tích 97), do ông Trần Thành N đứng tên chủ xe. Năm 2014, ông N đã bán chiếc xe lại cho người khác, nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu và ông N xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe này. Ngày 14/6/2018, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Còn bị cáo Ca Tô ALi DS khai mua chiếc xe này tại cửa hàng mua bán xe

bên Quận H (không xác định được địa điểm) và xe không có giấy tờ. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 54L3-9139 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả lại cho họ.

Riêng 01 gói có chứa ma túy đã được niêm phong bên ngoài có ghi vụ số: 769/2018, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang và Điều tra viên Nguyễn Minh Tấn; 01 bộ dụng cụ dùng để phân ma túy đá gồm: 02 cây kéo kẹp bằng kim loại, 01 cây kéo bằng kim loại cán nhựa màu đen, 01 cây giũa bằng kim loại, 06 túi nhựa, 01 ống nhựa cắt xéo đầu; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 02 ống thủy tinh, 01 bình gas màu đen, 01 hộp quẹt gas; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0907878400 (số seri: 8401161050241808), là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 96/PNK ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Công an Quận 6 - BL94).

[6] Đối với Nguyễn Văn C, Trần Ngọc P, Trần Ngọc G, Viện kiểm sát xác định chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và Công an Quận 6 đã thông báo về địa phương để xử lý hành chính. Còn người tên T mà bị cáo Ca Tô ALi DS khai bán ma túy cho bị cáo ở khu vực Quận H, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc tại phiên tòa, Viện kiểm sát rút phần quyết định truy tố bị cáo Ca Tô ALi DS về trường hợp « Phạm tội đối với 02 người trở lên » theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì theo hồ sơ thể hiện ngoài lời khai của bị cáo Ca Tô ALi DS và Trần Ngọc P xác nhận bị cáo đã 03 lần bán ma túy cho P, thì tại thời điểm bắt giữ bị cáo, ngoài bạch ma túy bị cáo đem bán cho Nguyễn Văn C (bị bắt quả tang), Công an không thu giữ được bất kỳ bạch ma túy nào khác từ bị cáo để bán cho P (kể cả lúc khám xét nơi ở của bị cáo).

[8] Bản thân bị cáo Ca Tô ALi DS đã bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 09 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» vào ngày 31/7/2018 (Bản án số: 71/2018/HS-ST), do đó Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của bản án lần này với hình phạt của bản án số: 71/2018/HS-ST để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Bị cáo Ca Tô ALi DS phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Ca Tô ALi DS** (CATO - ALIDS) phạm tội: « Mua bán trái phép chất ma túy ».

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Ca Tô ALi DS** (CATO - ALIDS) 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số: 71/2018/HS-ST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo Ca Tô ALi DS chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2018.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Ca Tô ALi DS nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 54L3-9139, số khung RLHHC12149Y118945, số máy HC12E-1319815 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, sơn màu Xám Đen, dung tích 97), nếu trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe. Còn nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì trả lại cho họ; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu đen, số Imei: 352506/06/148229/5 và 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói có chứa ma túy đã được niêm phong bên ngoài có ghi vụ số: 769/2018, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang và Điều tra viên Nguyễn Minh Tấn; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để phân ma túy đá gồm: 02 (hai) cây kéo kẹp bằng kim loại, 01 (một) cây kéo bằng kim loại cán nhựa màu đen, 01 (một) cây giũa bằng kim loại, 06 (sáu)

túi nhựa, 01 (một) ống nhựa cắt xéo đầu; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm: 02 (hai) ống thủy tinh, 01 (một) bình gas màu đen, 01 (một) hộp quẹt gas; 01 (một) sim điện thoại có số thuê bao 0907878400 (số seri: 8401161050241808).

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ca Tô ALi DS phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Ca Tô ALi DS có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên